GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY BIỆN CHỨNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Bùi Ngọc Mai

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: *Phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên nói chung và sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội nói riêng hiện nay là một trong những vấn đề cấp thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn. Trước những thiếu hụt về năng lực của sinh viên, chúng ta đòi hỏi phải thực hiện đồng bộ những giải pháp cơ bản và chuyên sâu nhằm đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.*

Từ khóa: *Năng lực, năng lực tư duy biện chứng, sinh viên, trường Đại học Thủ đô Hà Nội, tư duy biện chứng.*

Nhận bài ngày 9.3.2021; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 20.3.2021

Liên hệ tác giả: Bùi Ngọc Mai; Email: bnmai@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Sự phát triển của nền kinh tế tri thức và quá trình hội nhập quốc tế hiện nay tạo ra những cơ hội đồng thời đặt ra những thách thức lớn đối với quá trình giáo dục và đào tạo, hướng người học phát triển cao ở năng lực và phẩm chất. Theo đó, một trong những đòi hỏi thiết yếu là đào tạo nguồn nhân lực phải có tư duy nhạy bén, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao nhằm đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong đó, đối tượng sinh viên đóng vai trò quan trọng đặc biệt. Bởi đây được xem lực lượng lao động tương lai của xã hội, họ phải được rèn luyện toàn diện, trong đó có tư duy biện chứng. Trang bị và phát huy vai trò của năng lực tư duy biện chứng trong nhận thức và hoạt động thực tiễn là một trong những yêu cầu cấp thiết trong đào tạo nguồn nhân lực tương lai cho đất nước. Thực tế hiện nay cho thấy, mặc dù các trường cao đẳng, đại học đã có nhiều cố gắng trong đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo nhưng nhiều cơ sở vẫn chưa thực sự đáp ứng những yêu cầu của thực tiễn xã hội. Một số tài liệu đã tiếp cận và thấy được vai trò của năng lực tư duy biện chứng đối với con người nói chung và sinh viên nói riêng. Trên cơ sở đó nêu ra được thực trạng và một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực tư duy biện chứng đối với sinh viên hiện nay đáp ứng yêu cầu thời đại. Tuy vậy, nhiều sinh viên trong giai đoạn hiện nay còn chưa chưa nhận thức đúng đắn hoặc vận dụng các nguyên tắc trong phép biện chứng duy vật; lối tư duy cứng nhắc, không linh hoạt nên không đạt hiệu quả cao trong công việc thậm

chí mắc những sai lầm. Là một bộ phận của sinh viên cả nước, sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội bên cạnh những ưu điểm còn bộc lộ một số hạn chế, nhất là thiếu hụt về năng lực tư duy biện chứng, thiếu khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn học tập và làm việc. Đây là cơ sở quan trọng để tác giả đi sâu nghiên cứu những giải pháp phát triển năng lực tư duy biện chứng của sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội thông qua quá trình giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin.

2. NỘI DUNG

2.1. Năng lực tư duy biện chứng và vai trò của năng lực tư duy biện chứng

2.1.1. Năng lực tư duy biện chứng

Phạm trù năng lực được hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau tùy thuộc vào các góc độ tiếp cận. Có thể hiểu, năng lực là là kiến thức, kỹ năng, khả năng và hành vi mà người lao động cần phải có để đáp ứng yêu cầu công việc, và là yếu tố giúp một cá nhân làm việc hiệu quả hơn so với những người khác. Về mặt bản chất, năng lực là khả năng chủ thể kết hợp một cách linh hoạt và có tổ chức các kiến thức, kĩ năng với thái độ, giá trị, động cơ,… nhằm đáp ứng yêu cầu phức tạp của một hoạt động, đảm bảo cho hoạt động đó có chất lượng trong tình huống nhất định. Về mặt biểu hiện, năng lực được biểu hiện bằng việc biết sử dụng các kiến thức, kĩ năng, thái độ và giá trị, động cơ trong tình huống có thực, không phải là sự tiếp thu tri thức rời rạc, tách rời tình huống thực. Năng lực tư duy có vị trí quan trọng trong nhận thức khoa học, thể hiện ở khả năng nắm bắt và vận dụng những tri thức vào cuộc sống. Người có năng lực tư duy vừa phải có khả năng khái quát hóa những tri thức, vừa phải cụ thể hóa thành mục tiêu, giải pháp cụ thể để xử lý hiệu quả các tình huống thực tế. Năng lực tư duy thuộc về năng lực của từng người về từng lĩnh vực và có thể được biểu hiện thành từng kiểu, từng loại, từng cấp độ năng lực tư duy như năng lực tư duy kinh nghiệm, năng lực tư duy lý luận, năng lực tư duy biện chứng. Năng lực tư duy biện chứng là một bộ phận cấu thành năng lực tư duy, có vai trò đặc biệt quan trọng đối với chủ thể nhận thức và hoạt động. Năng lực tư duy biện chứng đòi hỏi chủ thể nhận thức không chỉ có tri thức khoa học sâu rộng mà còn phải biết vận dụng linh hoạt, mềm dẻo những tri thức đó vào giải quyết những vấn đề cụ thể trong cuộc sống. Nhưng để có khả năng vận dụng những tri thức chung nhất của phép biện chứng duy vật vào giải quyết những vấn đề cụ thể, đòi hỏi chủ thể nhận thức phải hiểu biết sâu sắc và nắm vững được phép biện chứng duy vật. Có như vậy mới hình thành được năng lực tư duy biện chứng. Như vậy, năng lực tư duy biện chứng là tổng hợp tất cả các phẩm chất của tư duy ở trình độ cao, khoa học nhằm giải quyết những vấn đề nhận thức và thực tiễn đang đặt ra một cách đúng đắn, kịp thời, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả nhất. Muốn vậy chủ thể tư duy phải: Nắm vững các nguyên lý, quy luật, phạm trù của phép biện chứng duy vật và vận dụng linh hoạt, sáng tạo những nguyên lý, quy luật, phạm trù của phép biện chứng duy vật vào nhận thức và giải quyết những vấn đề bức thiết của thực tiễn đặt ra. Phát huy năng lực tư duy biện chứng thực chất là phát huy trình độ hiểu biết về tư duy biện chứng duy vật và vận dụng các phương pháp của tư duy biện chứng duy vật để giải quyết những vấn đề nhận thức và thực tiễn đang đặt ra. Thực tiễn đang đòi hỏi con người Việt Nam nói chung, sinh viên nói riêng phải nỗ lực học hỏi để phát huy năng lực tư duy biện chứng duy vật. Phát

huy năng lực tư duy biện chứng duy vật - một hình thức tư duy lý luận khoa học cho sinh viên, làm cơ sở động lực cho nhận thức và hành động của họ. Trên cơ sở đó, giúp sinh viên học tập và nghiên cứu khoa học tốt hơn, nhìn nhận, đánh giá vấn đề đầy đủ, chính xác, sáng tạo và linh hoạt đặc biệt là phải đảm bảo tính chân thực của sự phản ánh.

2.1.2. Vai trò của phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên

Một là, phát triển năng lực tư duy biện chứng giúp sinh viên nâng cao vốn tri thức và phẩm chất nghề nghiệp.

Tư duy biện chứng vừa cung cấp thế giới quan khoa học, vừa cung cấp phương pháp luận khoa học cho con người. Năng lực tư duy biện chứng hướng sinh viên những nguyên tắc, phương pháp luận biện chứng duy vật nhằm định hướng hoạt động nhận thức và thực tiễn, nâng cao chất lượng học tập, nghiên cứu khoa học. Để hoàn thiện tri thức chuyên môn, sinh viên cần biết vận dụng các nguyên tắc của tư duy biện chứng vào nghiên cứu, nắm bắt hệ thống các khái niệm chuyên ngành một cách chính xác, toàn diện, vận dụng chúng vào giải quyết công việc, tình huống trong cuộc sống. Đó là nguyên tắc khách quan, toàn diện, lịch sử cụ thể, sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Trên cơ sở đó, bản thân mỗi sinh viên cần trang bị những tri thức về thực tiễn lĩnh vực nghề nghiệp, yêu cầu cuộc sống đối với nghề nghiệp, đối tượng nghề nghiệp,…và biết vận dụng kiến thức đó vào tình huống thực tế. Hơn nữa, phát triển năng lực tư duy biện chứng giúp sinh viên trang bị thêm những tri thức đạo đức nghề nghiệp theo chuẩn mực của xã hội. Phẩm chất đạo đức sinh viên cần rèn luyện là phẩm chất và lý tưởng chính trị xã hội chủ nghĩa, trên lập trường chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, là niềm say mê với nghề, lòng ham hiểu biết, tinh thần trách nhiệm, thái độ phê và tự phê bình, là sự khiêm tốn, thật thà, ham học hỏi; coi trọng hiệu quả công việc, giao tiếp mẫu mực,…

Hai là, phát triển năng lực tư duy biện chứng giúp sinh viên nâng cao khả năng vận dụng, tổng kết thực tiễn trong học tập, nghiên cứu khoa học, thực hành, thực tập.

Năng lực tư duy biện chứng càng cao, khả năng gắn kết giữa lý luận và thực tiễn càng hiệu quả. Xây dựng tư duy biện chứng giúp sinh viên vận dụng sáng tạo các nguyên tắc, quan điểm để giải quyết các tình huống thực tiễn đặt ra. Điều này được thể hiện giữa việc lĩnh hội tri thức từ các thầy cô và việc tự học, tự nghiên cứ, hoạt động thực hành, thực tập, thực tế chuyên môn của sinh viên. Theo đó, bản thân mỗi sinh viên có thể dần khắc phục những sai lầm trong nhận thức, thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng học tập, nghiên cứu khoa học của bản thân, hình thành các kĩ năng, kinh nghiệm nghề nghiệp, biết vận dụng tri thức vào thực tiễn, nắm bắt yêu cầu của thực tiễn nghề nghiệp để sử dụng các phương tiện, biện pháp tác động phù hợp. Trong hoạt động nhận thức, sinh viên là chủ thể tiếp nhận, lĩnh hội tri thức khoa học thì trong hoạt động thực tiễn, sinh viên đóng vai trò là người tổ chức điều hành, triển khai tri thức trong công việc, bổ sung, hoàn thiện những tri thức tiếp nhận trước đó.

Ba là, năng lực tư duy biện chứng giúp sinh viên nâng cao khả năng tư duy logic trong quá trình học tập và thực hành nghề nghiệp.

Là một bộ phận của tư duy biện chứng, tư duy logic rèn luyện cho người học các nguyên tắc, quy luật, phương pháp tư duy nghiêm ngặt, chặt chẽ nhằm nhận thức đúng đắn bản chất của đối tượng một cách rõ ràng, mạch lạc; khắc phục những sai lầm trong tư duy. Phát triển tư duy logic giúp sinh viên học tập, làm việc một cách khoa học, có mục đích.

Thứ tư, năng lực tư duy biện chứng giúp sinh viên nâng cao năng lực nghề nghiệp trong thực tập, đáp ứng yêu cầu xã hội.

Điều này thể hiện ở chỗ, khi có tư duy biện chứng, bản thân sinh viên sẽ hình thành năng lực đánh giá vấn đề toàn diện, tạo khả năng vận dụng sáng tạo phương pháp luận biện chứng vào giải quyết các nhiệm vụ nghề nghiệp của sinh viên trong công tác thực tập, đặc biệt trong việc tiếp nhận và giải quyết công việc, đảm bảo tính chính xác về thông tin liên quan,… Năng lực tu duy biện chứng tạo cơ sở khoa học để sinh viên có thể nâng cao trình độ nhận thức, nắm bắt đặc điểm nghề nghiệp và những nhiệm vụ đặt ra, giải quyết mâu thuẫn biện chứng. Hơn nữa, bản thân mỗi sinh viên có điều kiện gắn tri thức khoa học vào thực tiễn liên quan đến chuyên môn và công việc sau này đáp ứng nhu cầu của thời kì hội nhập; biết kế thừa và chọn lọc những hoạt động nghề nghiệp.

2.2. Phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội – Thực trạng và giải pháp

2.2.1. Thực trạng phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội (tiền thân là trường Cao đẳng Sư phạm Hà Nội) là trường đại học đầu tiên và duy nhất của UBND thành phố Hà Nội với hơn 60 năm truyền thống xây dựng và phát triển (1959-2021). Với sứ mệnh "là một trong những trung tâm đào tạo đại học đa ngành và đa lĩnh vực; là cơ sở nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao theo tiêu chuẩn quốc gia và khu vực, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội và cả nước", một trong những trọng tâm của Nhà trường hướng đến là đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đa ngành, định hướng nghề nghiệp ứng dụng đáp ứng nhu cầu của Thủ đô nói riêng và xã hội nói chung với phương châm *kỷ cương nghiêm, chất lượng thực, hội nhập nhanh.* Chính vì vậy, phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội ngày càng được chú trọng nhằm tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng. Điều này được thể hiện trực tiếp thông qua quá trình giảng dạy môn Triết học Mác – Lênin. Bản thân sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội được tiếp cận với các môn lý luận chính trị, trong đó có Triết học Mác – Lênin, Đây là học phần bắt buộc nên sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội có điều kiện để hình thành thế giới quan và phương pháp luận khoa học. Tuy nhiên, quá trình hình thành, phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội còn tồn tại những hạn chế như sau:

Một là, nhiều sinh viên chưa nhận thức đúng vai trò của tư duy biện chứng và những yếu tố ảnh hưởng đến năng lực tư duy biện chứng. Hiện nay, nhiều sinh viên chưa có những đánh giá tích cực đối với các môn học như Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị,

CNXHKH,… còn có thái độ thờ ơ hay nắm bắt các nội dung kiến thức chưa sâu, thậm chí còn hiểu chưa đúng. Vì vậy, họ chưa hiểu được các nguyên tắc tư duy biện chứng (nguyên tắc khách quan, nguyên tắc toàn diện, nguyên tắc lịch sử cụ thể, nguyên tắc phát triển,…). Điều này thể hiện ở thái độ và kết quả học tập các môn khoa học Mác – Lênin.

Hai là, năng lực tư duy logic trong học tập, rèn luyện nghiệp vụ chuyên môn, nghề nghiệp ở một số bộ phận sinh viên còn yếu. Đối với trường Đại học Thủ đô Hà Nội, môn Logic học trong chương trình đào tạo các chuyên ngành là môn tự chọn, số lượng sinh viên học ít. Chính vì vậy, một bộ phận sinh viên có tư duy khái niệm, khả năng xây dựng phán đoán, suy luận, tìm tòi, sáng tạo tri thức mới, xây dựng và chứng minh giả thuyết còn dừng lại ở sự mò mẫm, thiếu nguyên tắc, mắc lỗi tư duy nhất định. Trong nghiên cứu khoa học, sinh viên còn bộc lộ hạn chế khi vi phạm các nguyên tắc, quy luật, thao tác tư duy logic.

Ba là, một bộ phận sinh viên còn hạn chế về khả năng vận dụng phương pháp luận biện chứng duy vật vào thực tiễn. Trong quá trình học tập, nghiên cứu khoa học, thực tập chuyên môn, không ít sinh viên còn mắc lỗi rập khuôn, máy móc, học thuộc lòng, không biết chọn lọc, thiếu sáng tạo. Đặc biệt, đối với công tác thực tập chuyên môn, sinh viên chưa có khả năng sử dụng phương pháp khoa học để phát hiện, phân tích và giải quyết những yêu cầu công việc đặt ra. Hơn nữa, một số sinh viên còn mắc những sai lầm trong tư duy như duy tâm, siêu hình. Đối với các vấn đề gặp phải trong học tập và cuộc sống, một bộ phận sinh viên còn tư tưởng dựa dẫm, thụ động, đổ lỗi, thiếu nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá.

Bốn là, một số sinh viên thiếu năng lực tổng kết thực tiễn, định hướng học tập và nghiên cứu. Mặc dù được trang bị năng lực tư duy biện chứng tự giác, nhưng một số sinh viên vẫn còn hạn chế về khả năng vận dụng tri thức vào giải quyết hiệu quả những vấn đề thực tiễn nghiên cứu, học tập, thực hành.

Điều này xuất phát từ những nguyên nhân sau: *Thứ nhất*, chương trình đào tạo còn tính thiếu cân đối giữa lý luận và thực tiễn, giữa các môn chuyên ngành, môn cơ sở và môn chung. *Thứ hai*, quá trình giảng dạy của giảng dạy của giảng viên nói chung và giảng viên dạy các môn tư duy biện chứng nói riêng còn nhiều hạn chế, biểu hiện ở phương pháp giảng dạy, hình thức kiểm tra, đánh giá,… *Thứ ba*, sinh viên chưa nhận thức đúng vai trò của phát triển năng lực tư duy biện chứng, còn biểu hiện thái độ thờ ơ, thụ động, thiếu tính tích cực, sáng tạo. *Thứ tư*, điều kiện học tập, làm việc; cơ chế chính sách quản lý đào tạo còn gặp nhiều khó khăn. Chính vì vậy, nhiều sinh viên trong quá trình học tập, rèn luyện chưa quan tâm đúng mức để bổ sung tri thức, kỹ năng nghề nghiệp sau này; học nhưng không có định hướng nghề nghiệp rõ ràng. Vì vậy, không ít sinh viên khi ra trường thiếu sót nhiều về kinh nghiệm làm việc, giải quyết các tình huống trong cuộc sống; thực tập còn lúng túng, kém hiệu quả.

2.2.2. Giải pháp nâng cao năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên nói chung và sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội nói riêng có ảnh hưởng lớn đến chất lượng nguồn nhân lực xã hội. Chính vì vậy, việc xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm nân cao năng lực tư duy biện chứng

cho sinh viên có vai trò đặc biệt quan trọng. Theo nhóm nghiên cứu, cần thực hiện các giải pháp như sau:

Một là, giảng viên cần tích cực đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy cho sinh viên, đặc biệt đối với các môn khoa học Mác - Lênin. Đây là giải pháp rất quan trọng bởi có thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy mới hình thành năng lực tư duy biện chứng của sinh viên, giúp cho sinh viên có những kiến thức, kỹ năng cần thiết để lập luận, phân tích, đánh giá mức độ quan trọng hay không quan trọng của các sự vật, hiện tượng diễn ra xung quanh. Bản thân giảng viên không ngừng trau dồi, nâng cao năng lực chuyên môn, các kĩ năng, thao tác tin học, thường xuyên cập nhật các vấn đề thực tiễn. Đổi mới phương pháp dạy học phải tuân theo các yêu cầu, nguyên tắc của hoạt động dạy học, chú ý đến đặc thù của từng môn học. Đối với các môn khoa học Mác – Lênin, bản thân giảng viên phải có sự đầu tư thời gian, công sức để thiết kế bài dạy, gắn lý luận với thực tiễn, xây dựng những tình huống có vấn đề, đẩy mạnh hoạt động làm việc nhóm, tổ chức Semina nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của sinh viên bằng để họ thấy được đây không phải là môn học trừu tượng mà có ý nghĩa thực sự đối với cuộc sống. Cần tập trung vào giảng dạy các nguyên lý, quy luật, phạm trù của triết học Mác – Lênin, phương pháp tư duy biện chứng trong xem xét, đánh giá các sự vật, hiện tượng; giáo dục chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, yêu cầu, nhiệm vụ của việc đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở nước ta trong giai đoạn hiện nay; nhất là giáo dục phẩm chất, nhân cách cho sinh viên, kỹ năng xử trí các tình huống nảy sinh từ thực tiễn học tập, rèn luyện, công tác ở các môi trường khác nhau,… Việc thay đổi phương pháp giảng dạy đóng vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định đến chất lượng dạy học, khơi dậy tính hứng thú và khả năng vận dụng cho sinh viên. Trong đó, bản thân giảng viên cũng cần thiết đổi mới trong hình thức kiểm tra, đánh giá. Đối với trường Đại học Thủ đô Hà Nội hiện nay, hầu hết các môn khoa học Mác – Lênin đã được xây dựng theo hệ thống đề mở, trong đó tập trung vào yếu tố vận dụng thực tiễn, giải quyết vấn đề.

Hai là, tăng cường tổ chức những hoạt động thực tiễn trong quá trình học tập và rèn luyện của sinh viên. Nhằm nâng cao năng lực tư duy biện chứng, nhà trường cần đẩy mạnh hơn nữa hoạt động thực tiễn cho sinh viên như thực tế chuyên môn, thực tập, thực hành nghề nghiệp. Hoạt động thực tiễn của sinh viên khá phong phú, đa dạng. Đây là một trong những hoạt động nhằm gắn lý luận và thực tiễn, nâng cao kĩ năng giải quyết các tình huống thực tiễn đối với mỗi sinh viên trong thực hành nghề. Đây là môi trường thuận lợi để mỗi sinh viên nâng cao năng lực tư duy biện chứng của mình, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo đặt ra trước mắt, về lâu dài là để thích ứng với môi trường làm việc một cách tốt nhất. Thực tế cho thấy, khi được trải nghiệm nghề nghiệp thông qua hoạt động thực tập, sinh viên đã xây dựng được cho mình tình yêu với nghề, xác định được trách nhiệm của bản thân đối với nghề nghiệp và tích cực hình thành kĩ năng trong thực hành nghề. Ngoài ra, trong chương trình đào tạo, nhà trường đã xây dựng những hoạt động trải nghiệm thực tế gắn với nội dung của từng chủ đề, môn học. Đây chính là những hoạt động cần được bổ trợ cho sinh viên và cũng là cách thức, phương pháp để rèn luyện năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên, sẽ

không một sách vở nào có thể cho kinh nghiệm thực hiện tốt bằng chính hoạt động trải nghiệm thực tế ở ngoài thực địa, giúp sinh viên hình dung ra những nội dung mà giảng viên giảng dạy trên lớp có giống với thực tiễn không. Những hoạt động thực tiễn phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, bảo đảm sự đồng bộ, ăn khớp trong suốt quá trình học tập, rèn luyện ở môi trường giáo dục, đào tạo. Đó cũng là một bước hình thành năng lực tư duy biện chứng để khi tốt nghiệp ra trường, trong điều kiện công tác mới, điều này sẽ giúp sinh viên sẽ ngày càng được nâng cao, góp phần quan trọng vào việc phát huy tiềm năng, thế mạnh của bản thân cho sự phát triển của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Ba là, nhà trường cần tăng cường cơ chế, chính sách quản lý sinh viên, xây dựng môi trường học tập và rèn luyện đảm bảo chất lượng. Hiện nay, trường Đại học Thủ đô Hà Nội đang dần hoàn thiện và phát triển tính dân chủ hóa trong dạy học. Điều này giúp khắc phục những hạn chế của sinh viên, giúp sinh viên tránh được thái độ tự ti, thụ động. Dạy học dân chủ phải làm cho người học thể hiện được tâm tư, nguyện vọng trước người dạy. Chính vì vậy, nhà trường cần tăng cường mở rộng cơ chế, cách thức tiếp xúc, gặp gỡ lấy ý kiến sinh viên về khung chương trình, chất lượng dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá của giảng viên; điều kiện vật chất phục vụ người học,… Trong đó, nhà trường cần triển khai các chính sách hỗ trợ, khuyến khích sinh viên đảm bảo tính khách quan, công bằng. Nhà trường cần đầu tư và nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ quá trình giảng dạy và học tập đạt hiệu quả.

Bốn là, phát huy tính tích cực, chủ động của sinh viên trong tự rèn luyện, phát triển năng lực tư duy biện chứng

Trong đào tạo sinh viên, sự tác động của giảng viên là điều kiện cần, còn nỗ lực của bản thân sinh viên là điều kiện đủ để phát triển năng lực tư duy biện chứng. Vì chỉ khi sinh viên tự nhận thức, đánh giá chính xác khả năng của mình trước những mục tiêu, yêu cầu học tập, rèn luyện nghề nghiệp, tích cực bổ sung, hoàn thiện vốn tri thức, hiểu biết khoa học thì mới có thể phát triển năng lực tư duy biện chứng. Tính tích cực, chủ động của sinh viên trong nâng cao năng lực tư duy biện chứng được biểu hiện trước hết ở sự nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc học tập, rèn luyện ở đây là phục vụ cho bản thân, không phải cho tổ chức, bộ phận, lực lượng nào; đó là sự nỗ lực phấn đấu vươn lên, khắc phục khó khăn, gian khổ ở các môi trường, điều kiện, hoàn cảnh khác nhau, hoàn thành tốt các yêu cầu, nhiệm vụ mà bản thân đã đặt ra. Bản thân mỗi sinh viên cần nghiên cứu, nắm vững các nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật; tự trang bị cho mình vốn tri thức logic học; không ngừng rèn luyện thực tiễn; tích cực học tập rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân để từng bước hình thành, phát triển, hoàn thành nhân cách nghề nghiệp tương lai; lấy tự học, tự nghiên cứu làm trọng tâm.

3. KẾT LUẬN

Như vậy, phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên trường Đại học Thủ đô Hà Nội đóng vai trò rất quan trọng. Năng lực này giúp sinh viên được trau dồi nghệ thuật khai thác, nắm bắt tri thức khoa học cơ bản, khoa học giáo dục rèn luyện chuyên môn; năng lực nghề nghiệp, rèn luyện và hoàn thiện đạo đức nghề nghiệp. Điều này góp phần nhằm

nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đội ngũ tri thức tương laic ho đất nước. Phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên phụ thuộc vào nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Bên cạnh đó, công tác giáo dục nhằm phát triển năng lực này hiện nay còn bộc lộ những hạn chế nhất định, xuất phát từ những nguyên nhân khác nhau. Chính vì thế, trường Đại học Thủ đô Hà Nội cần nâng cao các giải pháp nhằm phát triển năng lực tư duy biện chứng của sinh viên đạt hiệu quả. Đây được xem là nhiệm vụ khó khăn cần sự thống nhất và triển khai đồng bộ từ phía Nhà trường, giảng viên và bản thân sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dương Quỳnh Hoa (2016), *Phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên khối ngành kỹ thuật ở Việt Nam hiện nay trong dạy học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về triết họ*c, Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Hoàng Thúc Lân (2007), *Một số giải pháp chủ yếu nâng cao năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên thông qua phát huy vai trò giảng dạy triết học Mác-Lênin, Tạp chí Giáo dục* (160), tr. 20-25.
3. Hoàng Thúc Lân (2012), *Phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên đại học sư phạm Việt Nam hiện nay,* Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội.
4. Hoàng Thúc Lân (2014), *Phát triển năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên Việt Nam hiện nay,* NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Trần Văn Phòng (2019), *Giáo trình triết học Mác – Lênin*, Nxb. Lý luận Chính trị, Hà Nôi.
6. Trần Viết Quang (2009), *Giảng dạy triết học với việc bồi dưỡng, rèn luyện năng lực tư duy biện chứng cho sinh viên sư phạm ở nước ta hiện nay,* Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
7. Trần Văn Riễn (2009), *Phát triển tư duy biện chứng duy vật của học viên đào tạo sĩ quan khoa học kỹ thuật quân sự hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Triết học, Học viện Chính trị, Hà Nội.
8. Nguyễn Thị Hoài Thanh, Hồ Thị Thuỷ, *Bài tập Triết học Mác - Lênin*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
9. Vũ Văn Viên (2006), *Tư duy logic - một bộ phận hợp thành tư duy khoa học, Tạp chí Triết học, số 12.*

SOLUTIONS TO PROMOTE DIALECTICAL THINKING CAPACITY FOR STUDENTS AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY

Abstract: *Developing the capacity of dialectical thinking for students in general and for students of Hanoi Metropolitan University in particular is now one of the most urgent issues in terms of both theory and practice. Facing the shortage of students' competencies, we need to synchronously implement basic and specialized solutions to train quality human resources to meet the requirements of reality.*

Keywords: *Capacity, dialectical thinking capacity, students, Hanoi Metropolitan University, dialectical thinking.*